PHỤ LỤC ĐIỀU CHỈNH CHI TIẾT VỐN ĐẦU TƯ CÔNG

(Kèm theo Quyết định số 1440/QĐ-UBND ngày 13/11/2026 của UBND phường Thành Đông)

STT	Tên dự án	Mã dự án	mã ngành	Tổng số tiền	Trong đó			
					Nguồn 43	*Nguồn 44*		*Nguồn 49 năm 2025 chuyển 2026*
						Năm 2026	*Năm 2025 chuyển 2026*	
A	B	C	D	1=2+3+4+5	2	3	4	5
1	Cải tạo, nâng cấp ngõ 1 phố Ga và ngõ 19 phố Cựu Thành, phường Thành Đông, TP Hải Phòng	8165061	292	(110.000.000)	(110.000.000)			
2	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước đường ngõ 7, ngõ 17 đường Trần Công Hiến, khu 17, phường Thành Đông, TP Hải Phòng	8165059	311	(150.000.000)	(150.000.000)			
3	Xây dựng, cải tạo sửa chữa nhà lớp học trên địa bàn phường Thành Đông	8168873	098	(306.741.600)	(306.741.600)			
4	Cải tạo tường rào nghĩa trang Sỏ Lẽ, phường Thành Đông, Thành phố Hải Phòng	8169565	398	(171.000.000)	(171.000.000)			
5	Cải tạo, nâng cấp ngõ 64 An Ninh, khu 9, phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng	8171191	292	(280.000.000)	(280.000.000)			
6	Cải tạo, nâng cấp ngõ 59 đường Quyết Thắng, phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng	8170488	292	(10.000.000)	(10.000.000)			
7	Cải tạo, nâng cấp ngõ 36 Cô Đông, 456 Điện Biên Phủ, phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng	8170487	292	(302.834.700)	(302.834.700)			
8	Cải tạo, nâng cấp đường trục Tổ dân phố 35, phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng	8176629	292	(335.122.150)	(335.122.150)			
9	Nâng cấp, cải tạo cổng, tường rào, sân vườn, lán để xe và các hạng mục phụ trợ trụ sở ĐU-HĐND-UBND (phường Bình Hàn cũ)	7184881	341	(232.000.000)	(232.000.000)			
10	Cải tạo, nâng cấp ngõ 68 Tuệ Tĩnh và các đoạn tuyến ngõ 125 An Thái; Cải tạo ngõ 311 đường Điện Biên Phủ;Cải tạo, nâng cấp ngõ 41 Mai Hắc Đế (phường Bình Hàn cũ)	7184881	292	(458.000.000)	(458.000.000)			
11	Cải tạo, nâng cấp một số tuyến đường ngõ trên địa bàn phường Thành Đông	8183291	292	29.785.000		29.785.000		
12	Xây dựng đường nội đồng Tổ dân phố 35, phường Thành Đông	8183302	292	61.946.000		61.946.000		
13	Xây dựng đường nội đồng Tổ dân phố Trác Châu, phường Thành Đông	8183303	292	25.129.000		25.129.000		
14	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và hệ thống thoát nước TDP Nam Thượng, phường Thành Đông	8183296	292	171.742.000		171.742.000		
15	Cải tạo sửa chữa một số trường học trên địa bàn phường Thành Đông, phường Thành Đông	8183304	098	1.000.000.000	1.000.000.000			
16	Mua sắm các trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học của các khối trường học trên địa bàn Phường Thành Đông	8183305	098	1.809.670.378	1.355.698.450		191.303.727	262.668.201
17	Cải tạo, sửa chữa các hạng mục công trình trường THCS Trần Phú, phường Thành Đông	8183306	098	(14.645.000)		(14.645.000)		
18	Lắp đặt dụng cụ thể dục thể thao tại các khu vực công cộng trên địa bàn Phường Thành Đông	8183307	221	(243.915.600)		(243.915.600)		
19	Cải tạo, sửa chữa trụ sở Công an phường Thành Đông	8183297	041	(283.055.928)			(20.387.727)	(262.668.201)
20	Cải tạo, sửa chữa trụ sở BCH Quân sự phường Thành Đông	8183299	011	78.801.000		43.925.600	34.875.400	
21	Cải tạo, sửa chữa trụ sở 2 của UBND phường Thành Đông	8183295	341	(73.967.000)		(73.967.000)		
22	Cải tạo, sửa chữa các Nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn phường Thành Đông	8183482	398	(205.791.400)			(205.791.400)	
				-				
	TỔNG CỘNG:			**-**	**-**		**-**	**-**